TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN DUY XUYÊN** **TỈNH QUẢNG NAM**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 42/2025/HS-ST
Ngày 05/6/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DUY XUYÊN - TỈNH QUẢNG NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Võ Thị Tám

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Ngô Đình Lục và bà Trần Thị Thúy Nga

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Huỳnh Tiểu Luận - là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Duy Xuyên

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Duy Xuyên tham gia phiên tòa: Bà Lương Thị Sinh - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 6 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 07/2025/TLST-HS ngày 17 tháng 02 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 38/2025/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 4 năm 2025 đối với các bị cáo:

1- V - sinh ngày 10/02/1988. Nơi sinh: huyện Quế Sơn, tỉnh Quảng Nam. Nơi ở hiện nay: khối phố Mỹ Xuyên, thị trấn Nam Phước, huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: Lớp 11; Dân tộc: kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam;

Tiền án, Tiền sự: Không

Con ông Nguyễn Một (đã chết) và bà Lê Thị Suý (sinh năm 1947), cùng trú tại: thị trấn Nam Phước, huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam. Bị cáo có 02 chồng đã ly hôn đình, có 02 con, con lớn sinh năm 2013, con nhỏ sinh năm 2016.

Bị cáo bị bắt tạm giữ chuyển tạm giam từ ngày 27/3/2024 đến ngày 21/6/2024 được thay thế biện pháp ngăn chặn cho bảo lĩnh. Có mặt tại phiên tòa.

2- Phạm Phú T - sinh ngày 10/02/1990. Nơi sinh: huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam. Nơi ở hiện nay: Khối phố Phước Mỹ, thị trấn Nam Phước, huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: Lớp 10; Dân tộc: kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam;

Tiền án, Tiền sự: Không

Con ông Phạm Đầy (đã chết) và bà Phạm Thị Bảy (sinh năm 1947), trú tại: khối phố Phước Mỹ, thị trấn Nam Phước, huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam. Bị cáo là thứ 4 trong gia đình có 5 anh chị em, có vợ là Nguyễn Thị Diệu (đã ly hôn) và 03 con, con lớn sinh năm 2013, con nhỏ sinh năm 2017.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú". Có mặt tại phiên tòa.

3- Châu Thị Bích N - sinh ngày 10/5/1995. Nơi sinh: Núi Thành, tỉnh Quảng Nam. HKTT: thôn Phú Nam, xã Tam Xuân II, huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam; Nơi ở hiện nay: Thôn Dưỡng Mông, xã Quế Xuân 1, huyện Quế Sơn, tỉnh Quảng Nam. Nghề nghiệp: Thợ xăm thẩm mỹ; Trình độ học vấn: lớp 12; Dân tộc: kinh; Giới tính: Nữ. Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam;

Tiền án, Tiền sự: Không

Con ông Châu N Thắng (sinh năm 1970) và bà Đỗ Thị Thanh Bình (sinh năm 1973), cùng trú tại thôn Phú Nam, xã Tam Xuân II, huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam. Bị cáo chưa có chồng, có 01 con sinh năm 2021.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú". Có mặt tại phiên tòa.

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan**:

+ Nguyễn Văn Phúc, sinh năm 1974; địa chỉ: Thôn Bà Rén, xã Quế Xuân 1, huyện Quế Sơn, tỉnh Quảng Nam, vắng mặt tại phiên tòa.

+ Lê Thị Phụng, sinh năm 1988; địa chỉ: Thôn Phước Lộc, xã Tam Thái, huyện Phú Ninh, tỉnh Quảng Nam, vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vì muốn kiếm thêm tiền để tiêu xài cá nhân, khoảng tháng 02/2024 đến ngày 27/3/2024, V bắt đầu tổ chức đánh bạc dưới hình thức lô đề dựa vào kết quả xổ số kiến thiết hằng ngày của các đài tỉnh miền Bắc, miền Trung, miền Nam. Vịnh thoả thuận với Phạm Phú T, Châu Thị Bích N, Lê Thị Phụng, Nguyễn Văn Phúc về việc T, N, Phụng và Phúc ghi và chuyển đề cho Vịnh, Vịnh chuyển cho T, N và Phụng hưởng hoa hồng 10% trên tổng số tiền ghi đề, cho Phúc hưởng hoa hồng 09% trên tổng số tiền ghi đề. Đồng thời, Vịnh cũng thoả thuận với T, N và Phụng khi Vịnh ghi đề chuyển ngược lại cho T, N và Phụng, thì T, N và Phụng cho Vịnh hưởng hoa hồng 10% trên tổng số tiền ghi đề. Quá trình tổ chức đánh bạc, Vịnh sử dụng zalo "Phát Tài", T sử dụng zalo "Ku Em", N sử dụng zalo 'lộc mãi", Phúc sử dụng zalo "Lạc Bước" và Phụng sử dụng zalo "Adbc" nhắn tin chuyển đề với nhau. Đến 17h25' ngày 27/3/2024, khi đang tổ chức đánh dưới hình thức lô đề ở đài miền Trung thì V bị Công Quảng Nam bắt quả tang, khám xét, thu giữ các phương tiện dùng để tổ chức đánh bạc.

Quá trình điều tra xác định, từ ngày 25/3/2024 đến ngày 27/3/2024, V tổ chức đánh bạc với tổng số tiền dùng để đánh bạc là 32.605.000 đồng, trong đó có 01 lần số tiền dùng để đánh bạc từ 20.000.000 đồng trở lên với số tiền là 23.970.000 đồng. Cụ thể:

- Ngày 25/3/2024, V nhận lô đề từ Nguyễn Văn Phúc ở đài miền Trung với tổng số tiền đánh bạc là 2.130.000 đồng và đài miền Bắc với tổng số tiền đánh bạc 1.670.000 đồng. Kết quả, Phúc không trúng. Như vậy, tổng số tiền dùng để đánh bạc

của Vịnh và Phúc ở đài miền Trung là 2.130.000 đồng và đài miền Bắc là 1.670.000 đồng. Phúc hưởng hoa hồng 09% là 342.000 đồng.

- Ngày 26/3/2024, V tiếp tục nhận lô đề từ tài khoản Zalo "Lê Thanh" (không rõ lai lịch) ở đài miền Nam với tổng số tiền đánh bạc là 800.000 đồng. Kết quả, "Lê Thanh" thua. Như vậy, tổng số tiền dùng để đánh bạc ở đài miền Nam của Vịnh là 800.000 đồng.

Tiếp đó, V nhận lô đề của Nguyễn Văn Phúc ở đài miền Bắc là 1.250.000 đồng và nhận lô đề của tài khoản Zalo "Lê Thanh" (không rõ lai lịch) 500.000 đồng. Kết quả Phúc thắng số tiền 190.000 đồng, "Lê Thanh" không trúng. Tổng số tiền dùng để đánh bạc ở đài miền Bắc của Vịnh là 1.940.000 đồng; tổng số tiền dùng để đánh bạc của Phúc ở đài miền Bắc là 1.440.000 đồng. Phúc hưởng hoa hồng 09% là 112.500 đồng.

Cùng ngày,Vịnh nhận lô để của Phúc ở đài miền Trung với tổng số tiền là 2.050.000 đồng, Phúc thắng 45.000 đồng. Như vậy, tổng số tiền dùng để đánh bạc đài miền Trung của Vịnh và Phúc là 2.095.000 đồng. Phúc hưởng hoa hồng 09% là 184.500 đồng.

Việc tổ chức đánh bạc từ ngày 25/3/2024 đến 26/3/2024, Vịnh, Phúc và "Lê Thanh" đã tính tiền thắng thua, hoa hồng xong. V thu lợi bất chính 7.526.000 đồng, Nguyễn Văn Phúc thu lợi bất chính 639.000 đồng.

Ngày 27/3/2024, Vịnh nhận lô đề ở đài miền Trung của Phạm Phú T, Châu Thị Bích N, Nguyễn Văn Phúc, Lê Thị Phụng và tài khoản zalo "Lê Thanh" với tổng số tiền đánh bạc là 12.045.000 đồng, trong đó, nhận của Phạm Phú T với tổng số tiền đánh bạc là 3.845.000 đồng, Châu Thị Bích N với tổng số tiền đánh bạc là 2.630.000 đồng, Nguyễn Văn Phúc với tổng số tiền đánh bạc là 2.950.000 đồng, Lê Thị Phụng với tổng số tiền đánh bạc là 1.600.000 đồng và tài khoản zalo "Lê Thanh" với tổng số tiền đánh bạc là 1.020.000 đồng.

Sau khi nhận đề từ T, N, Phúc, Phụng và tài khoản "Lê Thanh", Vịnh tính toán rồi đánh lô đê ngược lại cho Phạm Phú T, Châu Thị Bích N, Nguyễn Văn Phúc với tổng số tiền đánh bạc là 11.925.000 đồng trong đó, chuyển cho Phạm Phú T với tổng số tiền đánh bạc là 6.180.000 đồng, Châu Thị Bích N với tổng số tiền đánh bạc là 3.720.000 đồng, Lê Thị Phụng với tổng số tiền đánh bạc là 2.025.000 đồng. Khi Vịnh, T, N, Phúc và "Lê Thanh" chuyển, nhận lô đề với nhau thì Vịnh bị Công an tỉnh Quảng Nam phát hiện, bắt quả tang như đã nêu trên. Tại thời điểm bắt quả tang, chưa có kết quả xổ số đài miền Trung nên chưa xác định thắng thua và chưa tính tiền hoa hồng.

Như vậy, ngày 27/3/2024, V tổ chức đánh bạc với tổng số tiền dùng để đánh bạc là 23.970.000 đồng, Phạm Phú T đánh bạc với tổng số tiền dùng để đánh bạc là 10.025.000 đồng, Châu Thị Bích N đánh bạc với tổng số tiền dùng để đánh bạc là 6.350.000 đồng.

Các bị cáo V thừa nhận hành vi "Tổ chức đánh bạc", Phạm Phú T và Châu Thị Bích N thừa nhận hành vi "Đánh bạc" như cáo trạng của VKSND huyện Duy

Xuyên tỉnh Quảng Nam truy tố bị cáo là đúng, thống nhất về tội danh và khung hình phạt và xin giảm nhẹ hình phạt.

Bản Cáo trạng số 10/CT-VKSDX ngày 07/02/2025 VKSND huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam truy tố bị cáo V về tội *"Tổ chức đánh bạc"* theo điểm c khoản 1 Điều 322 Bộ luật hình sự; Phạm Phú T và Châu Thị Bích N về tội *"Đánh bạc"* theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự; Tại phiên tòa, Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố, khẳng định cáo trạng truy tố là có căn cứ và đúng pháp luật. Và đề nghị:

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 322, điểm s, t khoản 1 khoản 2 Điều 51, Điều 38, điểm c khoản 1 Điều 322 BLHS xử phạt **V** từ 09 đến 12 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 đến 24 Phạt bổ sung bị cáo số tiền 20.000.000 đ (Hai mươi triệu đồng)

- Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm s, i khoản 1 khoản 2 Điều 51, Điều 35 BLHS xử phạt **Phạm Phú T và Châu Thị Bích N mỗi bị cáo** từ 20.000.000đ đến 30.000.000đ (Hai mươi đến ba mươi triệu đồng).

Về xử lý vật chứng: Tịch thu sung công quỹ Nhà nước các điện thoại đi động mà các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan sử dụng làm phương tiện phạm tội; gồm điện thoại của V và của Nguyễn Văn Phúc; đối với điện thoại Iphone 7 của V không sử dụng vào việc phạm tội nên trả cho bị cáo. Tịch thu sung quỹ số tiền thu lợi bất chính của V và Nguyễn Văn Phúc.

Các bị cáo nói lời sau cùng thể hiện sự ăn năn, hối cải và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Duy Xuyên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Duy Xuyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Phân tích những chứng cứ xác định có tội, chứng cứ xác định không có tội:

Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với Biên bản bắt quả tang, lệnh khám xét và các chứng cứ có tại hồ sơ vụ án có cơ sở khẳng định:

Trong khoảng thời gian từ ngày 25/3/2024 đến ngày 27/3/2024, V đã có hành vi tổ chức đánh bạc trái phép được thua bằng tiền dưới hình thức lô đề với tổng số tiền dùng để đánh bạc là 32.605.000 đồng, trong đó có 01 lần số tiền dùng để đánh bạc từ 20.000.000 đồng trở lên với tổng số tiền là 23.970.000 đồng. Thu lợi bất chính với số tiền 7.526.000 đồng.

Phạm Phú T có hành vi đánh bạc trái phép được thua bằng tiền dưới hình thức lô đề với số tiền dùng để đánh bạc là 10.025.000 đồng

Châu Thị Bích N có hành vi đánh bạc trái phép được thua bằng tiền dưới hình thức lô đề với số tiền dùng để đánh bạc là 6.350.000 đồng

Vì vậy hội đồng xét xử có cơ sở kết luận hành vi của V đủ yếu tố cấu thành tội *"Tổ chức đánh bạc"* theo điểm c khoản 1 Điều 322 Bộ luật hình sự; Hành vi của Phạm Phú T và Châu Thị Bích N đủ yếu tố cấu thành tội *"Đánh bạc"* theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự; Cáo trạng số 10/CT-VKSDX ngày 07/02/2025 của VKSND huyện Duy Xuyên truy tố các bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất mức độ và hậu quả do hành vi phạm tội của các bị cáo gây ra thì thấy: các bị cáo là người có đầy đủ năng lực pháp luật, năng lực hành vi nhưng vì hám lợi và thỏa mãn sở thích bản thân nên đã cố tình thực hiện tội phạm với lỗi cố ý. Hành vi phạm tội của các bị cáo đã xâm phạm đến trật tự công cộng, an toàn xã hội. Vì vậy cần phải xử nghiêm để giáo dục đồng thời góp phần đấu tranh phòng chống tội phạm.

[4] Xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Các bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự, không có tỉnh tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay, tất cả các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. Bị cáo Phạm Phú T và Châu Thị Bích N phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo điểm i khoản 1 Điều 51 BLHS

Các bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, là lao động chính nuôi con nhỏ, V đã nộp số tiền thu lợi bất chính; Bị cáo Phạm Phú T hoàn thành nghĩa vụ quân sự năm 2010 nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 51 BLHS.

[5] Về phân hóa tội phạm và hình phạt áp dụng:

Trong vụ án này, V có vai trò là tổ chức cho con bạc đánh bạc dưới hình thức lô đề. Vịnh trực tiếp đưa ra quy ước thỏa thuận thắng thua cho T, N, Phụng, Phúc để thực hiện hành vi đánh bạc và cho hưởng hoa hồng nên bị cáo có vai trò cao nhất, vì vậy cần có mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để có tác dụng răn đe và phòng ngừa chung cho xã hội. Bị cáo cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nhân thân tốt, quá trình điều tra, bị cáo đã bị tạm giam 3 tháng cũng đủ tác dụng giáo dục, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng nên HĐXX cân nhắc áp dụng Điều 65 để xử phạt đối với bị cáo.

Các bị cáo Phạm Phú T và Châu Thị Bích N tham gia đánh bạc nhưng các bị cáo đều lần đầu phạm tội, ăn năn hối cải, số tiền ít nên cần xem xét áp dụng Điều 35 xử phạt tiền đối với các bị cáo cũng đủ giáo dục các bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng:

Đối với các điện thoại di dộng mà các bị cáo sử dụng làm phương tiện phạm tội thì tịch thu sung công quỹ Nhà nước; Tịch thu nộp Ngân sách nhà nước số tiền thu lợi của bị cáo V và người liên quan Nguyễn Văn Phúc, đối với điện thoại di động của V không sử dụng vào việc phạm tội thì trả cho bị cáo.

[7] Các vấn đề khác:

- Đối với Nguyễn Văn Phúc nhiều lần có hành vi đánh bạc dưới hình thức lô đề từ ngày 25/3/2024 đến ngày 27/3/2024: vào ngày 25/3/2024 với số tiền dùng để đánh bạc ở đài miền Bắc là 1.670.000 đồng và đài miền Trung là 2.130.000 đồng; ngày 26/3/2024 với số tiền dùng để đánh bạc ở đài miền Bắc là 1.440.000 đồng và đài miền Trung là 2.095.000 đồng; ngày 27/3/2024 với số tiền dùng để đánh bạc 2.950.000 đồng và Lê Thị Phụng có hành vi đánh bạc với số tiền dùng để đánh bạc vào ngày 27/3/2024 là 3.625.000 đồng. Tuy nhiên, mỗi lần Phúc, Phụng thực hiện hành vi đánh bạc với số tiền dùng để đánh bạc dưới 5.000.000 đồng; Phúc và Phụng chưa bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật Hình sự, chưa bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật Hình sự nên không đủ truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Nguyễn Văn Phúc và Lê Thị Phụng, Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Nguyễn Văn Phúc và Lê Thị Phụng về hành vi "đánh bạc" nêu trên.

Đối với người nam có tài khoản zalo "Lê Thanh" không rõ lai lịch ở thị trấn Hương An, huyện Quế Sơn, tỉnh Quảng Nam, quá trình điều tra chưa xác định được cụ thể người này, cơ quan điều tra tiếp tục kiểm tra xác minh, xử lý sau.

[8] Về án phí: Căn cứ Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội buộc các bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 322, điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Điều 65 BLHS đối với **V**

Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm s, i khoản 1 khoản 2 Điều 51, Điều 35 BLHS đối với **Phạm Phú T và Châu Thị Bích N**

1- Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bố các bị cáo:

- V phạm tội "Tổ chức đánh bạc"
- Phạm Phú T, Châu Thị Bích N phạm tội "Đánh bạc"

2. Về hình phạt:

- Xử phạt **V** 01 (một) năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 02 (Hai) năm.

Thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm, ngày 05/6/2025.

Giao bị cáo cho UBND thị trấn Nam Phước, huyện Duy Xuyên, giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp cùng chính quyền địa phương trong giám sát, giáo dục bị cáo.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- Xử phạt **Phạm Phú T** 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng)

- Xử phạt **Châu Thị Bích N** 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng)

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 46, Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS:

+ Tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước các điện thoại đi động sau:

- 01(một) điện thoại di động hiệu Samsung galaxy A04S, màu xanh gắn sim số 0934.505.796 của V.

- 01(một) điện thoại di động hiệu Samsung A7, gắn sim số 0382.094.628 của Nguyễn Văn Phúc;

+ Tịch thu sung quỹ số tiền thu lợi bất chính của V là 7.526.000 đồng (Bảy triệu năm trăm hai mươi sáu ngàn đồng), được trừ vào số tiền bị cáo đã nộp theo biên lai thu số 7924 ngày 21/5/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Duy Xuyên.

+ Truy thu sung quỹ số tiền thu lợi bất chính của Nguyễn Văn Phúc là 639.000 đồng (Sáu trăm ba mươi chín ngàn đồng)

+ Trả cho V 01 (một) điện thoại di động Iphone 7 plus màu vàng gắn sim số 0905.535.311.

Vật chứng hiện do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Duy Xuyên quản lý.

Về án phí: Các bị cáo V, Phạm Phú T, Châu Thị Bích N mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo theo Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo theo Điều 6, Điều 7 và Điều 9 luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án dân sự thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm các bị cáo có quyền kháng cáo bản án để đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam xét xử phúc thẩm. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc niêm yết hợp lệ bản án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:
- VKSND huyện Duy Xuyên;
- Chi cục THADS huyện Duy Xuyên;
- Bị cáo, những người TGTT khác;
- TAND tỉnh Quảng Nam;
- VP công an tỉnh Quảng Nam;
- Lưu HS-AV.

Võ Thị Tám

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

CÁC HỘI THẨM **THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Ngô Đình Lục – Trần Thị Thúy Nga **Võ Thị Tám**